

VĂN HOÁ CHÍNH TRỊ HỒ CHÍ MINH

✍️ NGUYỄN TÙNG LÂM*

Ngày nhận: 12/02/2023

Ngày phản biện: 05/3/2023

Ngày duyệt đăng: 20/3/2023

Tóm tắt: Trong bài viết tác giả đã trình bày những đặc trưng cơ bản về văn hóa chính trị Hồ Chí Minh. Văn hóa chính trị Hồ Chí Minh chính là nói đến cái hay, cái đẹp, và nói đến các giá trị bền vững của hoạt động cách mạng của Người đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người. Trong giai đoạn cách mạng ở nước ta hiện nay, nghiên cứu những quan điểm về văn hóa chính trị Hồ Chí Minh về vấn đề trên có ý nghĩa lý luận và thực tiễn to lớn, đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Từ khóa: Văn hóa; Văn hóa chính trị Hồ Chí Minh.

HO CHI MINH'S POLITICAL CULTURE

Summary: In the article, the author has presented basic characteristics of Ho Chi Minh's political culture. Ho Chi Minh's political culture is about the beauty, the beauty, and the sustainable values of his revolutionary activities towards the cause of national liberation, class liberation and human liberation.. In the revolutionary period in our country today, studying the views on Ho Chi Minh's political culture on the above issue has great theoretical and practical significance, for the cause of national construction and defense. Socialist Vietnam.

Keywords: culture; Ho Chi Minh's political culture.

1. Đặt vấn đề

Nói đến văn hoá, xét đến cùng là nói đến các giá trị nhân văn, nhân đạo đối với con người. Do vậy, nói văn hoá chính trị, tức là nói tới giá trị văn hoá được kết tinh trong tri thức, đạo đức, lý tưởng và năng lực hoạt động chính trị, có ảnh hưởng đến năng lực, hành vi chính trị của một cá nhân hay một cộng đồng xã hội nhất định. Nói cách khác, văn hoá chính trị thể hiện một hệ thống các giá trị chính trị toàn diện và sâu sắc mang tính khoa học, cách mạng và nhân văn, góp phần định hướng giá trị, giúp cho các thành viên trong xã hội nhận thức rõ bản chất, mục tiêu chính trị. Trong xã hội có giai cấp, văn hoá chính trị bị chi phối bởi hệ tư tưởng, quan điểm thế giới quan của giai cấp thống trị, nhưng tinh thần nhân văn và chủ nghĩa nhân đạo hiện thực vẫn là cốt lõi của văn hoá chính trị.

2. Những đặc trưng cơ bản trong văn hóa chính trị Hồ Chí Minh

Văn hoá chính trị Hồ Chí Minh thuộc phạm trù của văn hoá chính trị mácxít nhưng mang đậm dấu

ấn và là đỉnh cao của văn hoá chính trị Việt Nam. Văn hoá chính trị Hồ Chí Minh được thai nghén từ khi Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước năm 1911, được định hình từ năm 1920 khi Người đến với chủ nghĩa Mác - Lênin và khẳng định một cách dứt khoát với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Văn hoá chính trị Hồ Chí Minh mang bản chất của giai cấp công nhân và gắn liền với sự ra đời của Đảng cộng sản. Hay có thể nói, Đảng là một thành tố rất chủ yếu cấu thành văn hoá chính trị Hồ Chí Minh, cũng như văn hoá chính trị Việt Nam giai đoạn hiện nay. Hồ Chí Minh cho rằng, Đảng ra đời với sự nghiệp cách mạng cao cả là giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người, xây dựng một xã hội không có áp bức, bóc lột, xây dựng một chế độ xã hội lấy con người và phát triển con người làm trung tâm, các lợi ích, nhu cầu làm người được thoả mãn, các năng lực của con người được phát huy vì lợi ích chung của cộng đồng. Nói cách khác, quá trình lãnh

*Đại học Chính trị, Bộ Quốc phòng

đạo của Đảng đã xác lập nên các giá trị nhân loại chung. Đồng thời tạo nên nét đặc sắc của văn hoá chính trị Hồ Chí Minh.

Về mặt cấu trúc giá trị văn hoá chính trị Hồ Chí Minh được thể hiện trên các đặc trưng cơ bản sau:

Thứ nhất, văn hoá chính trị Hồ Chí Minh được kết tinh trong mục tiêu chính trị cao cả là: Độc lập, tự do, hạnh phúc, dân chủ, công bằng, văn minh, nói ngắn gọn là độc lập dân tộc và chủ nghĩa chủ nghĩa xã hội. Văn hoá chính trị Hồ Chí Minh không chỉ phản ánh mục tiêu, lý tưởng, bản chất sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam mà còn thể hiện tính nhân đạo, nhân văn sâu sắc, đó là một chủ nghĩa xã hội tất cả vì con người và do con người. Trung thành với con đường đã chọn, suốt cuộc đời Hồ Chí Minh đã phấn đấu không mệt mỏi cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội và giải phóng con người, vì một xã hội xã hội chủ nghĩa hiện thực trên đất nước Việt Nam. Người khẳng định: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành” [5, tr.187]. Để đạt tới mục tiêu cao đẹp đó, thì con người luôn đặt ở vị trí trung tâm, hoạt động chính trị của Hồ Chí Minh đạt được bằng con đường nhân đạo hiện thực.

Vì vậy, có thể nói văn hoá chính trị Hồ Chí Minh có nội dung then chốt là chủ nghĩa nhân đạo hiện thực. Chủ nghĩa nhân đạo Hồ Chí Minh là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa dân tộc và giai cấp, truyền thống với hiện đại, cá nhân và cộng đồng, xã hội với tự nhiên với mục tiêu cao cả giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người thoát khỏi mọi áp bức, bóc lột và bất công, tiến tới một xã hội “trong đó sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người” [5, tr.268].

Thứ hai, văn hoá chính trị Hồ Chí Minh nổi bật là giá trị dân chủ, đó chính là một nền văn hoá chính trị “dân quyền”, Với quan điểm “dân là gốc, dân là chủ”, Người khẳng định rằng: “không gì quý bằng nhân dân..., không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân..., không có gì tốt đẹp, vẻ vang bằng phục vụ cho lợi ích của nhân dân” [9, tr.453]. “Có dân là có tất cả”. Theo Hồ Chí Minh, trong quan

hệ giữa nhân dân với thì Đảng, Chính phủ, cán bộ, đảng viên vừa là người lãnh đạo vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân, là công bộc của nhân dân chứ không phải là “phụ mẫu chi dân” (cha mẹ của dân). Chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là dân là người chủ, địa vị cao nhất là nhân dân, nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Quan niệm này trong văn hoá chính trị Hồ Chí Minh, có thể nói đó sự phát triển đến đỉnh cao, là sự “vượt trội” của văn hoá chính trị Việt Nam trong thời đại mới - thời đại Hồ Chí Minh.

Đồng thời, để đảm bảo cho nhân dân luôn có được địa vị là chủ, Hồ Chí Minh cho rằng, phải cần có sự lãnh đạo của Đảng. Đảng lãnh đạo để dân làm chủ. Sở dĩ như vậy là vì Đảng luôn là đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và đồng thời là của dân tộc. Người cho rằng: Đảng là “hiện thân của trí tuệ, danh dự và lương tâm của dân tộc” [8, tr.412]. Hoặc có khi “Đảng là đội tiên phong của giai cấp và dân tộc” [7, tr.396]... Chiều sâu văn hoá trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh về Đảng, khi Người khẳng định: “Đảng ta là đạo đức, là văn minh” [10, tr.403]. Ở đây, “văn minh” bao hàm cả trí tuệ, cả lý tưởng, mục đích cao quý, định hướng cho sự tiến bộ, tiến hoá, phát triển của đất nước, vì con người với những quan hệ tự nhiên xã hội tốt đẹp. Đảng phấn đấu vì lợi ích toàn dân tộc, Đảng gần gũi trong lòng đối với mỗi người dân Việt Nam. Với Người, “Hễ còn có một người Việt Nam bị bóc lột, bị nghèo nàn, thì Đảng vẫn đau thương, cho đó là vì mình chưa làm tròn nhiệm vụ” [10, tr.402].

Thứ ba, văn hoá chính trị Hồ Chí Minh lấy đại đoàn kết toàn dân tộc làm sức mạnh nền tảng, là phương thức tập hợp lực lượng cho cách mạng, cơ sở quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Hồ Chí Minh cho rằng: “chính trị là... đoàn kết” [6, tr.75], là sức mạnh của đoàn kết. Đoàn kết chính là hành động chính trị đặc trưng nhất, lôi cuốn hàng triệu người vào cuộc đấu tranh cho một xã hội phát triển và tiến bộ. Cũng theo một thống kê chưa thật đầy đủ trong di sản Hồ Chí Minh, cụm từ mà Người nhắc đến nhiều nhất chính là “đoàn kết” (khoảng 2174 lần), điều này cho thấy, với quan niệm chính trị là đoàn kết, đây không phải là một thủ đoạn hay chính

sách nhất thời, mà là một chiến lược nhất quán xuyên suốt trong tiến trình cách mạng Việt Nam. Với quan điểm nhất quán đó, nên trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Hồ Chí Minh luôn chăm lo xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc trong Mặt trận dân tộc thống nhất. Cơ sở của tư tưởng đại đoàn kết Hồ Chí Minh là tấm lòng nhân ái, khoan dung, độ lượng của Người: “Hễ là người Việt Nam thì ai cũng có lòng yêu nước, ghét giặc”, vì vậy phải tổ chức tập hợp mọi tầng lớp, “không được phép bỏ một lực lượng nào sẵn sàng phục vụ quốc gia” [1]. Dưới sự chỉ đạo của tư tưởng đại đoàn kết Hồ Chí Minh, Mặt trận dân tộc thống nhất không ngừng được mở rộng, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc không ngừng được phát huy, đưa cách mạng Việt Nam giành được những thắng lợi vẻ vang, chưa từng có trong lịch sử dân tộc.

Thứ tư, văn hoá chính trị Hồ Chí Minh thi hành một nền chính trị liêm khiết, trong sạch. Hồ Chí Minh đưa ra quan điểm chính trị là đạo đức, là “thanh khiết từ to đến nhỏ” [6, tr.75], đạo đức là cơ sở của chính trị, đạo đức là gốc của người cách mạng. Mọi hoạt động chính trị phải dựa trên cơ sở đạo đức, hướng tới những hành vi có đạo đức, mà cụ thể xây dựng thực hiện quyền làm chủ của nhân dân. Để thực hiện mục tiêu chính trị, các chủ thể chính trị phải có đạo đức, các phong trào chính trị phải hướng tới đạo đức. Những phong trào, những tổ chức chính trị hướng tới đạo đức là những phong trào chân chính, tổ chức chân chính. Chính trị là “thanh khiết”, và đặt trong mối quan hệ chặt chẽ không thể tách rời với “đoàn kết” thể hiện chiều sâu và là nét đặc sắc trong văn hoá chính trị Hồ Chí Minh. Người yêu cầu mọi tổ chức đảng, cũng như các tổ chức chính quyền, đoàn thể phải luôn trong sạch, vững mạnh về mọi mặt. Có như vậy, Đảng mới luôn thực sự là hiện thân của trí tuệ, danh dự và lương tâm của dân tộc và thời đại, luôn xứng đáng là người lãnh đạo, người đẩy tới thật sự trung thành của nhân dân trong mọi thời kỳ cách mạng. Có như vậy, nhân dân mới tin và đi theo Đảng đến cùng, là cơ sở để Đảng tập hợp được quần chúng nhân dân đấu tranh cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Vì thế, Người luôn nhắc nhở: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ

đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân” [11, tr.672]. Muốn vậy, mỗi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên rèn luyện và thấm nhuần đạo đức cách mạng. Theo Hồ Chí Minh, đó là các phẩm chất tiêu biểu: suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng, thực hiện tốt đường lối chủ trương chính sách của Đảng; đặt lợi ích của Đảng của nhân dân lên trên hết, trước hết, toàn tâm, toàn ý phục vụ nhân dân; vì Đảng và dân mà hy sinh quên mình; gương mẫu trong mọi việc; không ngừng học tập văn hoá, khoa học - kỹ thuật, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin; luôn luôn dùng tự phê bình và phê bình để nâng cao tư tưởng, cải tiến công tác, cùng đồng chí mình tiến bộ; thực hành chủ nghĩa nhân đạo chiến đấu; phải liên hệ gần bó với quần chúng, hoà mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng và đặc biệt là phải gương mẫu trước quần chúng về cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, sống giản dị, trong sạch. Người viết: “Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đẩy tới thật trung thành của nhân dân” [11, tr.612]. Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải có tinh thần: “Giàu sang không thể quyến rũ, nghèo khó không thể chuyển lay, uy lực không thể khuất phục” [7, tr.50]. Khi mỗi cán bộ, đảng viên là một tấm gương sáng về hành vi đạo đức, thì họ luôn được quần chúng nhân dân tin yêu, hết lòng hết sức tin theo đảng, là cơ sở để củng cố mối quan hệ đảng và nhân dân - cội nguồn sức mạnh của cách mạng Việt Nam trong mọi thời kỳ.

3. Phát huy các giá trị tốt đẹp của văn hoá chính trị Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng ở nước ta hiện nay

Trong tiến cách mạng Việt Nam hơn 93 năm qua, các giá trị trong văn hoá chính trị Hồ Chí Minh luôn được phát huy và lan toả, là cơ sở để Đảng ta hoạch định đường lối phù hợp với thực tiễn của từng thời

kỳ cách mạng. Thắng lợi của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng hơn 93 năm qua, đã chứng minh rõ điều này.

Hiện nay, đất nước ta đang tiến hành sự nghiệp đổi mới, bên cạnh những thuận lợi, đang chịu sự chi phối từ những mặt trái của cơ chế thị trường, những tiêu cực nảy sinh trong quá trình hội nhập, toàn cầu hoá, tình trạng suy thoái đạo đức ở một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên đang là một vấn đề nhạy cảm, phức tạp, thậm chí nhức nhối trong đời sống tinh thần của nhân dân Việt Nam hiện nay. Đại hội XIII, Đảng ta khẳng định: “Việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên, một số suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; vẫn còn tình trạng nói không đi đôi với làm; không tuân thủ nguyên tắc của Đảng; quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cá nhân chủ nghĩa, cơ hội, thực dụng, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ; chưa nêu cao ý thức trách nhiệm trước tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương và nhân dân” [2, tr.179]. Đồng thời, không ít đảng viên thiếu trách nhiệm, không tích cực tham gia vào việc xây dựng và tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng. Tình trạng trên xét đến cùng là sự xuống cấp của văn hoá, trước hết là văn hoá chính trị, là lực cản lớn nhất trên con đường xây dựng và phát triển đất nước.

Trước yêu cầu mới của sự nghiệp cách mạng, việc giữ gìn và phát huy các giá trị tốt đẹp của văn hoá chính trị Hồ Chí Minh là vấn đề cấp bách, có ý nghĩa chiến lược lâu dài của sự nghiệp cách mạng. Muốn vậy, chúng ta phải thực hiện tốt các nội dung sau đây:

Một là, Đảng phải luôn kiên định giữ vững mục tiêu lý tưởng cách mạng, giữ vững nền tảng tư tưởng là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trong mọi thời kỳ cách mạng, Đảng phải luôn kiên định với mục tiêu lý tưởng của cách mạng: Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là con đường đúng đắn, phù hợp với quy luật phát triển của dân tộc và thời đại. Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội cũng chính là vấn đề dân tộc và giai cấp. Đây là mục tiêu bất biến mà nhân dân ta đã kiên trì phấn đấu hy sinh, theo đuổi hơn 90 năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng. Chỉ có mục tiêu đó mới đảm bảo cho

nhân dân ta không còn áp bức bất công. Để giữ vững được mục tiêu lý tưởng cách mạng, đòi hỏi Đảng phải luôn trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đây là “cẩm nang thần kỳ” đưa cách mạng nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là chúng ta phải biết kế thừa và vận dụng và phát triển sáng tạo trong điều kiện mới của đất nước ta hiện nay.

Hai là, phát huy quyền làm chủ thực sự của nhân dân, xây dựng cơ chế chính sách đảm bảo bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân, tăng cường củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đây là chủ trương chiến lược, một vấn đề cơ bản trong đường lối của Đảng. Muốn phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc thì phải phát huy dân chủ. Vì vậy, dân chủ trở thành một nguồn lực lớn, một giá trị văn hoá, vừa là động lực vừa là mục tiêu của cách mạng. Trong suốt quá trình cách mạng, Đảng ta luôn kết hợp giữa sự lãnh đạo của Đảng với việc phát huy nghị lực sáng tạo của nhân dân, tìm thấy sức mạnh của mình ở mối liên hệ mật thiết với nhân dân để họ xứng đáng là người sáng tạo ra lịch sử một cách tự giác, có tổ chức. Do đó, cùng với việc chăm lo đời sống nhân dân, tôn trọng và bảo đảm những quyền công dân đã được Hiến pháp quy định, cấp uỷ Đảng các cấp, các cơ quan nhà nước cần không ngừng giáo dục nhân dân, nâng cao dân trí, phát huy vai trò của các tổ chức quần chúng, các tầng lớp nhân dân trong việc giám sát cán bộ, công chức, có cơ chế để cho nhân dân tham gia vào công tác xây dựng Đảng, phát huy vai trò giám sát của nhân dân, của công luận đối với việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Là cơ sở để củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc - cơ sở cho thắng lợi của cách mạng trong mọi thời kỳ.

Ba là, phải xây dựng một nền “chính trị liêm khiết” mà trọng tâm là xây dựng Đảng, Nhà nước và các tổ chức trong hệ thống chính trị - xã hội trong sạch, vững mạnh. Nền chính trị trong sạch vững mạnh đối lập với suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, quan liêu, tham ô, tham nhũng, hối lộ, cửa quyền, hách dịch, xa dân, cục bộ địa phương, vô cảm với những khó khăn và nỗi khổ của nhân dân... Do vậy, xây

dựng Đảng, Nhà nước và các tổ chức trong hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh có phần là cơ sở để phòng chống tham nhũng, lãng phí, các hiện tượng sa sút, suy thoái về phẩm chất về đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên một cách có hiệu quả. Yêu cầu cơ bản của việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng là nâng cao bản lĩnh chính trị và năng lực lãnh đạo của Đảng, nâng cao trình độ kiến thức, đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên; khắc phục có hiệu quả tệ tham nhũng; tăng cường dân chủ và kỷ luật, củng cố khối đoàn kết thống nhất trong Đảng; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, khắc phục bệnh quan liêu, bao biện, xa rời, coi thường quần chúng, củng cố mối liên hệ giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân. Thực hiện tốt việc chống quan liêu, tham nhũng, chống đặc quyền, đặc lợi trong Đảng sẽ có tác động quyết định đến việc chống quan liêu, tham nhũng, thực hành dân chủ, làm lành mạnh các quan hệ xã hội. Vì thế, đấu tranh phòng chống quan liêu, tham nhũng, các hiện tượng sa sút, suy thoái về phẩm chất về đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên là một nhiệm vụ trọng tâm của việc xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh hiện nay.

Bốn là, xây dựng văn hoá lãnh đạo, quản lý của Đảng cầm quyền. Đây là vấn đề rất quan trọng có tính chất cấp thiết trong giai đoạn cách mạng hiện nay. Muốn xây dựng, củng cố, giữ gìn và phát huy văn hoá lãnh đạo, quản lý của Đảng cầm quyền, đòi hỏi Đảng phải không ngừng hoàn thiện về trí tuệ, bản lĩnh, phẩm chất của mình nhằm phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, mỗi cán bộ, đảng viên phải thấm nhuần lời dạy của Hồ Chí Minh: “Chúng ta phải hiểu rằng, các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh việc chung cho dân, chứ không phải để đè đầu dân... Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh. Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta” [5, tr.65]. Có như thế nhân dân mới đồng lòng, cùng đi trong cuộc hành trình này với Đảng. Điều cốt lõi là phải luôn biết lắng nghe dân, tin dân, dựa vào dân. Mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho mình, để không có tình trạng một đảng cầm quyền xa dân,

không hiểu dân, mất dân. Đảng phải nhận rõ được nguy cơ này, phải thường xuyên đổi mới, chỉnh đốn về mối quan hệ giữa Đảng và dân, giữ cho được mối quan hệ giữa Đảng và dân được trong sáng và ngày càng vững chắc, tốt đẹp.

4. Kết luận

Nhìn lại quá khứ, suy ngẫm về hiện tại và hướng tới tương lai, chúng ta càng hiểu rõ rằng, các giá trị trong văn hóa chính trị Hồ Chí Minh có ý nghĩa sâu sắc cả về mặt lý luận và thực tiễn đối với công tác xây dựng Đảng trong điều kiện lịch sử mới: mở cửa, hội nhập, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay. Đảng ta khẳng định, phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt. Vì vậy, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vừa có tâm, có tầm, vừa có đức, có tài, phát huy tốt vai trò “đầu tàu” gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là yêu cầu cấp bách hiện nay. Điều đó có ý nghĩa quyết định đối với việc giữ vững định hướng chính trị, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, sự trong sạch, vững mạnh của từng tổ chức Đảng, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong tình hình mới. Chính vì vậy, cần phát huy các giá trị văn hóa chính trị Hồ Chí Minh, làm cho các giá trị đó có sức lan tỏa, thấm nhuần trong mọi tổ chức Đảng, mọi cán bộ, đảng viên. Đây cũng là liều thuốc “đặc trị” giúp cán bộ, đảng viên phòng, chống những tác động tiêu cực của kinh tế thị trường một cách hiệu quả nhất trong bối cảnh hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

1. Báo Cứu quốc, số ra ngày 11/9/1945.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 2, NXB CTQG, Hà Nội.
3. Võ Nguyên Giáp (2013), *Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam*, NXB CTQG - ST, Hà Nội.
4. C.Mác và Ph.Ăngghen (1995), *Toàn tập*, tập 4, NXB CTQG, Hà Nội.
5. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 4, NXB CTQG, Hà Nội.
6. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, NXB CTQG, Hà Nội.
7. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 7, NXB CTQG, Hà Nội.
8. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 9, NXB CTQG, Hà Nội.
9. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 10, NXB CTQG, Hà Nội.
10. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, NXB CTQG, Hà Nội.
11. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 15, NXB CTQG, Hà Nội.
12. Song Thành (2010), *Hồ Chí Minh nhà văn hóa kiệt xuất*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.